RESULTS: LIST OF RESULTS

Competition	Place	Date	Category	Weapon	Gender	Event	Type
Tournoi Satellite	Taipei	2016-12-17	S	E	F	I	SA

* Results of the competitions marked with asterisk were not validated yet.

Pool 1 Piste 1 13:10 — **Referee: VIZCAYNO Wilfredo Jr. (PHI)**

									V/M	HS	HR	HS/HR
TPE	HUANG Shan Chueh		V/5	D/3	D/0	D/3	D/2	V/5	0.33	18	27	-9
TPE	LIN Wan Jun	D/3		D/4	D/3	D/1	D/0	D/4	0	15	30	-15
TPE	CHEN Syuan Yu	V/5	V/5		V/5	V/5	D/2	D/4	0.67	26	22	4
SIN	ABDUL RAHMAN Kiria Tikanah	V/5	V/5	D/2		V/5	V/5	V/5	0.83	27	17	10
TPE	LAI Yu Ting	V/5	V/5	D/3	D/2		D/0	V/3	0.5	18	20	-2
HKG	KONG Man Wai Vivian	V/5	V/5	V/5	D/4	V/5		V/5	0.83	29	10	19
TPE	CHOU Jou Chun	D/4	V/5	V/5	D/3	D/1	D/1		0.33	19	26	-7

Pool 2 Piste 2 13:10 — **Referee: CHUA Wee Hong Eugene (SIN)**
CHENG Chi-Hung Gerald (HKG)

									V/M	HS	HR	HS/HR
TPE	HU Chia Lin		D/3	V/5	V/5	V/5	V/5	0.8	23	16	7	
TPE	CHANG Chialing	V/5		V/5	V/5	V/5	D/0	0.8	20	14	6	
TPE	TSENG Hsin Hui	D/4	D/3		V/5	V/5	D/4	0.4	21	22	-1	
TPE	CHANG Chia Lu	D/1	D/1	D/4		D/4	V/5	0.2	15	22	-7	
HKG	LAU Ka Yiu	D/4	D/2	D/3	V/5		V/5	0.4	19	23	-4	
TPE	TSAI Yu Lin	D/2	V/5	V/5	D/2	D/4		0.4	18	19	-1	

Pool 3 Piste 3 13:10 — **Referee: JUNSANGSEE Wongsakun (THA)**

									V/M	HS	HR	HS/HR
TPE	YANG Ting Hsuan		V/5	V/4	D/2	V/5	D/3	V/5	0.67	24	18	6
HKG	YANG Chi Ya	D/2		V/5	D/0	V/5	D/2	V/5	0.5	19	23	-4
TPE	CHEN Yu Hsuan	D/2	D/3		D/3	V/5	D/3	D/4	0.17	20	25	-5
SIN	LIM Cheryl	V/5	V/5	V/4		D/2	V/5	V/5	0.83	26	17	9
TPE	CHEN Wei Ting	D/4	D/3	D/2	V/5		D/1	V/5	0.33	20	25	-5
TPE	CHENG Ya Fang	V/5	V/5	V/5	D/4	V/5		V/5	0.83	29	18	11
TPE	HSIAO Yu Jen	D/0	D/2	V/5	D/3	D/3	D/4		0.17	17	29	-12

Pool 4 Piste 4 13:10 — **Referee: WONG Kam-Kau (HKG)**

								V/M	HS	HR	HS/HR
TPE	PAN Yi Ru		V/5	V/5	D/2	D/2	V/5	0.6	19	17	2	
TPE	CHANG Tsu Yu	D/1		D/4	D/4	D/3	D/1	0	13	25	-12	
TPE	CHEN Zih Yu	D/4	V/5		D/1	D/0	D/1	0.2	11	24	-13	
TPE	CHEN Hsin Ping	V/5	V/5	V/5		D/2	D/4	0.6	21	15	6	
HKG	CHU Ka Mong	V/5	V/5	V/5	V/3		V/5	1	23	9	14	
TPE	CHIU Chih Ting	D/2	V/5	V/5	V/5	D/2		0.6	19	16	3	

Pool 5 Piste 5 13:10 — **Referee: JUNG Jin Man (KOR)**

								V/M	HS	HR	HS/HR
TPE	LIANG Wen Ling		D/4	V/5	D/2	V/4	D/3	0.4	18	22	-4	
TPE	WANG Min Yi	V/5		D/2	V/5	D/4	D/4	0.4	20	23	-3	
TPE	LIN Yen Chun	D/4	V/5		D/4	V/5	V/5	0.6	23	20	3	
TPE	LIN Hui Min	V/5	D/4	V/5		V/5	D/3	0.6	22	17	5	
TPE	LEE Ya Ting	D/3	V/5	D/4	D/1		D/1	0.2	14	23	-9	
HKG	HSIEH Kaylin Sin Yan	V/5	V/5	D/4	V/5	V/5		0.8	24	16	8	

Pool 6 Piste 6 13:10		Referee: LAM Chi-Ming Andy (HKG)						V/M	HS	HR	HS/HR
HKG	LIN Yik Hei Coco		D/3	V/5	V/2	V/5	D/4	0.6	19	13	6
TPE	HSU Jo Ting	V/4		V/5	V/5	V/5	V/2	1	21	6	15
TPE	CHIU Chia Yu	D/2	D/1		V/2	V/5	D/1	0.4	11	19	-8
TPE	HUANG Ting Yu	D/0	D/1	D/1		D/2	D/4	0	8	19	-11
TPE	LI Ming Min	D/2	D/0	D/3	V/5		D/2	0.2	12	22	-10
TPE	WU Tsai Feng	V/5	D/1	V/5	V/5	V/5		0.8	21	13	8

Pool 7 Piste 7 13:10		Referee: AMARI Tetsuya (JPN)						V/M	HS	HR	HS/HR
TPE	CHANG Yu Wen		D/1	D/3	V/5	D/0	D/4	0.2	13	24	-11
TPE	HAN Sin Yu	V/5		V/5	V/5	D/3	V/5	0.8	23	13	10
TPE	CHIU Yu Wen	V/5	D/3		D/4	V/5	V/5	0.6	22	18	4
HKG	HO Tik Lam Debbie	D/4	D/2	V/5		V/5	V/5	0.6	21	17	4
SIN	LIM Victoria Ann Xiu Yan	V/5	V/5	D/4	D/0		D/3	0.4	17	18	-1
TPE	JEN Chia Hsuan	V/5	D/2	D/1	D/3	V/5		0.4	16	22	-6

2024-03-28